Ký bởi: BỘ TÀI CHÍNH
Cơ quan: 28 Trần Hưng Đạo
Thời gian ký: 28/12/2023 16:33:51 +07:00
SAO Y; Tỉnh Lạng Sơn, 30/12/2023 08:00:08 +07:00

BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 74 /2023/TT-BTC	*Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2023*

THÔNG TƯ
Bãi bỏ Quyết định số 167/2002/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành quy định chế độ thông tin báo cáo công tác của các đơn vị thuộc ngành Tài chính

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 14/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ Tài chính;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư bãi bỏ Quyết định số 167/2002/QĐ-BTC ngày 31 ngày 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành quy định chế độ thông tin báo cáo công tác của các đơn vị thuộc ngành Tài chính.

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật

Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 167/2002/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành quy định chế độ thông tin báo cáo công tác của các đơn vị thuộc ngành Tài chính.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09 tháng 02 năm 2024.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Bộ Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tài chính và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc; các Ủy ban thuộc Quốc hội;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Thuế, Cục HQ, DTNN, KBNN các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị, tổ chức thuộc Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Cổng TTĐT: Chính phủ, Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, VP (91 bản).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Đức Chi